

Số: 1991 /BYT-AIDS

V/v báo cáo tình hình
nhiễm HIV/AIDS năm 2009

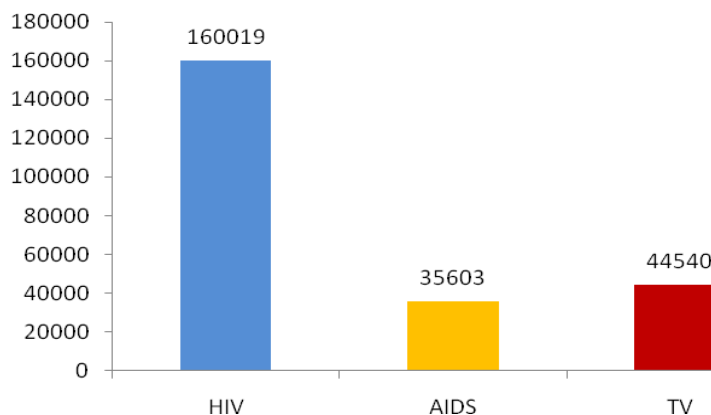
Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2010

Kính gửi: Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng
Chủ tịch Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS
và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm

Bộ Y tế xin báo cáo tình hình nhiễm HIV/AIDS trong toàn quốc từ ngày 01 tháng 01 năm 2009 đến ngày 31 tháng 12 năm 2009 như sau:

1. Tình hình dịch HIV/AIDS**1.1 Số liệu báo cáo các trường hợp nhiễm HIV/AIDS năm 2009:**

Số trường hợp nhiễm HIV xét nghiệm phát hiện trong năm	:	15.713
Số bệnh nhân AIDS phát hiện trong năm	:	5.785
Số bệnh nhân AIDS tử vong phát hiện trong năm	:	2.017
Số trường hợp nhiễm HIV được báo cáo bổ sung	:	9.549
Số bệnh nhân AIDS được báo cáo bổ sung	:	2.865
Số bệnh nhân AIDS tử vong được báo cáo	:	803
Tổng số trường hợp nhiễm HIV hiện còn sống	:	160.019
Tổng số bệnh nhân AIDS hiện còn sống	:	35.603
Tổng số người nhiễm HIV đã tử vong	:	44.540

1.2 Tình hình dịch HIV/AIDS trong năm 2009 theo số liệu báo cáo phát hiện:

Biểu đồ 1. Số trường hợp nhiễm HIV, bệnh nhân AIDS hiện còn sống và số trường hợp tử vong do AIDS tính đến 31/12/2009.

Tình hình hiện nhiễm HIV/AIDS và tử vong, tính đến 31/12/2009, số trường hợp nhiễm HIV hiện còn sống là 160.019 trường hợp, số bệnh nhân AIDS hiện còn sống là 35.603 và 44.540 trường hợp tử vong do AIDS.

10 tỉnh có báo cáo số trường hợp nhiễm phát hiện cao nhất trên toàn quốc bao gồm:

- (1) Thành phố Hồ Chí Minh với 41.193 trường hợp nhiễm HIV hiện còn sống;
- (2) Hà Nội với 16.539 trường hợp nhiễm HIV hiện còn sống;
- (3) Hải Phòng với 6.571 trường hợp nhiễm HIV hiện còn sống;
- (4) Sơn La với 5.201 trường hợp nhiễm HIV hiện còn sống;
- (5) Thái Nguyên với 5.484 trường hợp nhiễm HIV hiện còn sống;
- (6) Nghệ An với 3.906 trường hợp nhiễm HIV hiện còn sống;
- (7) An Giang với 3.667 trường hợp nhiễm HIV hiện còn sống;
- (8) Quảng Ninh với 3.476 trường hợp nhiễm HIV hiện còn sống;
- (9) Thanh Hoá với 3.437 trường hợp nhiễm HIV hiện còn sống.
- (10) Bà Rịa — Vũng Tàu với 3.417 trường hợp nhiễm HIV hiện còn sống.

Tỷ suất hiện nhiễm trên 100.000 dân, tính chung cả nước, tỷ suất hiện nhiễm HIV trên 100.000 dân là 187 người/100.000 dân. Tỷ suất hiện nhiễm HIV trên 100.000 dân có sự chênh lệch giữa các địa phương, cao nhất (1) Điện Biên (599 người/100.000 dân), đứng thứ hai là (2) thành phố Hồ Chí Minh (578 người/100.000 dân), tiếp theo là các tỉnh thuộc khu vực phía Bắc như (3) Thái Nguyên (488 người/100.000 dân), (4) Sơn La (481 người/100.000 dân), (5) Yên Bái (385 người/100.000 dân), (6) Bắc Kạn (359/100.000 dân), (7) Hải Phòng (358/100.000 dân), (8) Bà Rịa — Vũng Tàu (343/100.000 dân), (9) Cao Bằng (335/100.000 dân), (10) Quảng Ninh (304/100.000 dân). Các tỉnh khu vực Miền Trung và Tây Nguyên là những tỉnh có tỷ suất hiện nhiễm HIV trên 100.000 dân thấp so với mặt bằng chung của cả nước, hầu hết các tỉnh này có tỷ suất hiện nhiễm dưới 100 trường hợp nhiễm HIV/100.000 dân.

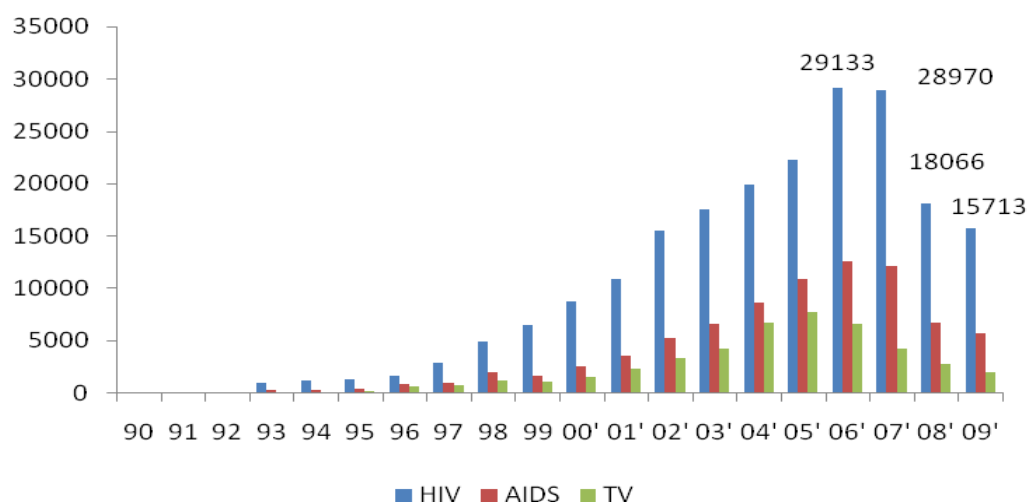
Tình hình báo cáo phát hiện, năm 2009, toàn quốc báo cáo xét nghiệm phát hiện 15.713 trường hợp HIV, 5.785 bệnh nhân AIDS và 2.017 trường hợp tử vong do AIDS. Kết quả rà soát số liệu năm 2009, toàn quốc đã báo cáo bổ sung 9.549 trường hợp HIV, 2.865 bệnh nhân AIDS và 803 trường hợp tử vong do AIDS từ các năm trước chưa báo cáo.

Số trường hợp nhiễm HIV được báo cáo xét nghiệm phát hiện trong năm 2009 chủ yếu tập trung tại các tỉnh trọng điểm, đứng đầu là (1) thành phố Hồ Chí Minh với 3.632 trường hợp (chiếm 23.1% số trường hợp nhiễm HIV được báo cáo), tiếp theo là (2) Hà Nội với 1.616 trường hợp (chiếm 10.3% số trường hợp nhiễm HIV được báo cáo), (3) Thái Nguyên 1.135 trường hợp, (4) Điện Biên 1.002 trường hợp, (5) Nghệ An 594 trường hợp, (6) Thanh Hóa 551 trường hợp.

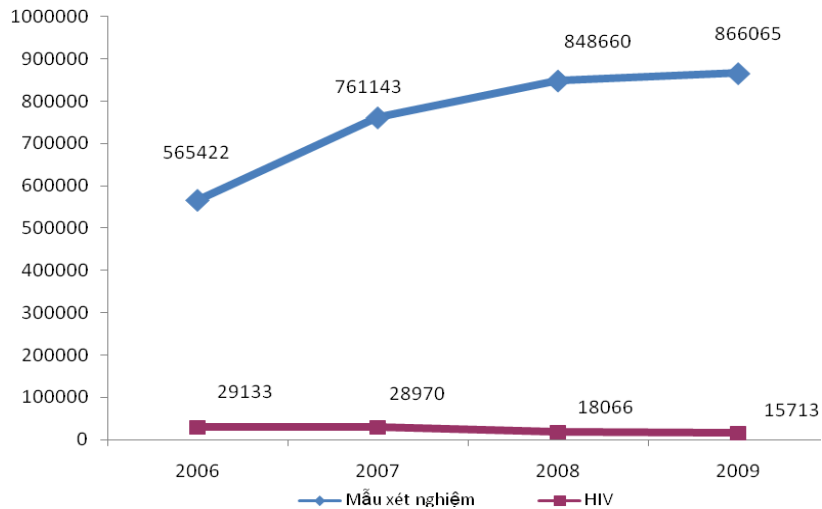
So sánh với năm 2008, số trường hợp nhiễm HIV được báo cáo xét nghiệm phát hiện trong năm 2009 giảm 2.353 trường hợp, trong đó một số tỉnh có sự thay đổi nhiều về số trường hợp nhiễm HIV được báo cáo phát hiện (*bảng 1*),

Bảng 1. So sánh với năm 2008, 10 tỉnh có thay đổi nhiều nhất

TT	Tỉnh/Thành phố	Năm 2009	Năm 2008	Thay đổi về số lượng (trường hợp)	Thay đổi về tỷ lệ
1.	Hà Nội	1667	2179	Giảm 512	Giảm 23.5%
2.	Đông Nai	198	490	Giảm 292	Giảm 59.6%
3.	Đông Tháp	57	299	Giảm 242	Giảm 80.9%
4.	Yên Bái	284	501	Giảm 217	Giảm 43.3%
5.	An Giang	182	379	Giảm 197	Giảm 52%
6.	Sơn La	45	211	Giảm 166	Giảm 78.7%
7.	Cần Thơ	239	345	Giảm 106	Giảm 30.7%
8.	Điện Biên	1002	662	Tăng 304	Tăng 45.9%
9.	Bắc Ninh	172	69	Tăng 103	Tăng 149%
10	Thái Nguyên	1135	1072	Tăng 63	Tăng 5.9%

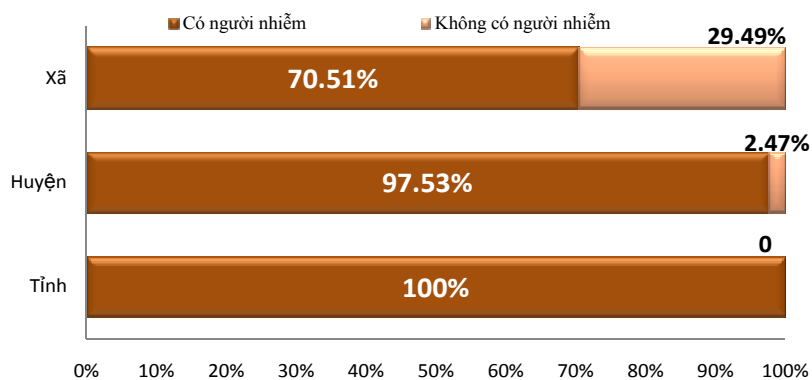


Biểu đồ 2. Số trường hợp HIV, bệnh nhân AIDS và tử vong do AIDS được phát hiện qua các năm.



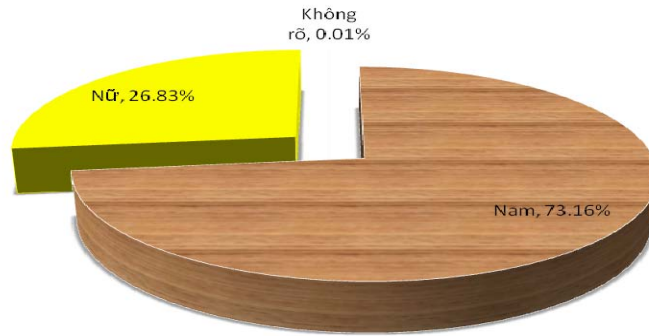
Biểu đồ 3 . Mối liên quan giữa số mẫu xét nghiệm hàng năm với số trường hợp HIV được phát hiện

Kết quả báo cáo xét nghiệm phát hiện qua các năm cho thấy, mặc dù số mẫu xét nghiệm hàng năm tăng nhưng số trường hợp nhiễm HIV có xu hướng giảm dần hàng năm (biểu đồ 3). Số mẫu xét nghiệm năm 2009 (866.065 mẫu) tăng cao hơn so với số mẫu xét nghiệm trong năm 2006 (565.422 mẫu) là 53.2%, trong khi đó số trường hợp phát hiện nhiễm HIV trong năm 2009 (15.713 trường hợp) lại giảm hơn so với số trường hợp phát hiện HIV trong năm 2006 (29.133 trường hợp) là 46.1%. Kết quả này đã phần nào cho thấy hiệu quả của các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS đối với việc làm hạn chế gia tăng khả năng lây nhiễm HIV trong cộng đồng.

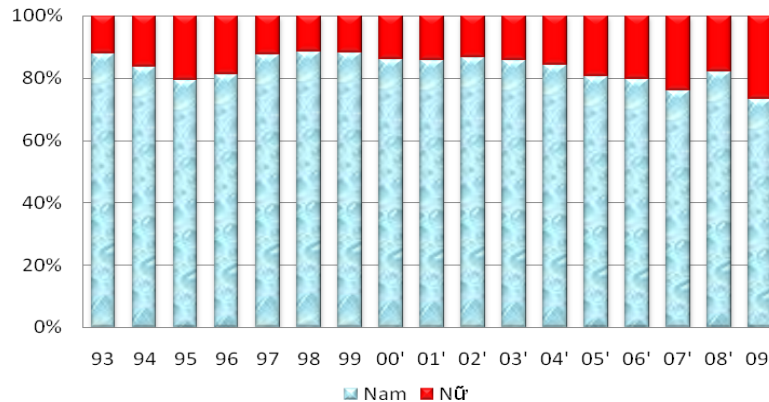


Biểu đồ 4. Tỷ lệ % số xã/phường, quận/huyện và tỉnh/thành phố có người nhiễm HIV.

Về địa bàn phân bố dịch, tính đến 31/12/2009, toàn quốc đã phát hiện trường hợp nhiễm HIV tại 70,51% xã/phường, 97,53% quận/huyện và 63/63 tỉnh/thành phố.

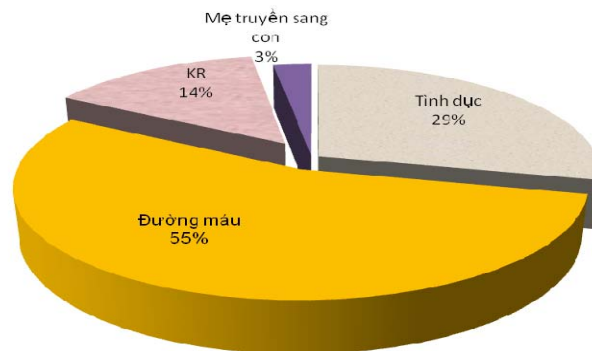


Biểu đồ 5. Phân bố nhiễm HIV theo giới năm 2009

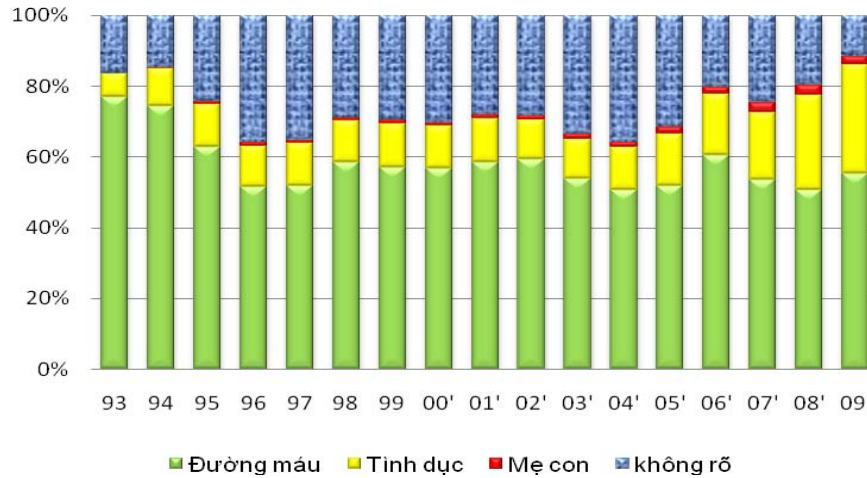


Biểu đồ 6. Phân bố nhiễm HIV theo giới qua các năm

Phân bố trường hợp nhiễm HIV theo giới, theo số liệu thống kê cho thấy, số trường hợp nhiễm HIV là nam giới cao gần gấp 3 lần so với nữ giới và chiếm 73.16% số trường hợp nhiễm HIV, nữ giới chỉ chiếm 26.83% số trường hợp nhiễm HIV. So với năm 2008 và các năm trước, phân bố theo giới trong năm 2009 có sự thay đổi và có xu hướng chuyển dịch sang nữ giới. Tỷ lệ nam giới nhiễm HIV giảm 8.8% và tỷ lệ nữ giới tăng 8.8% so với năm 2008.

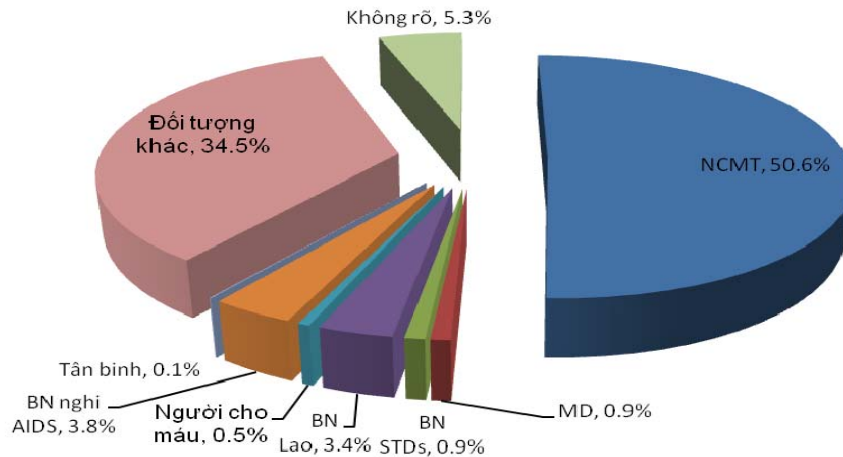


Biểu đồ 7. Phân bố nhiễm HIV theo đường lây năm 2009

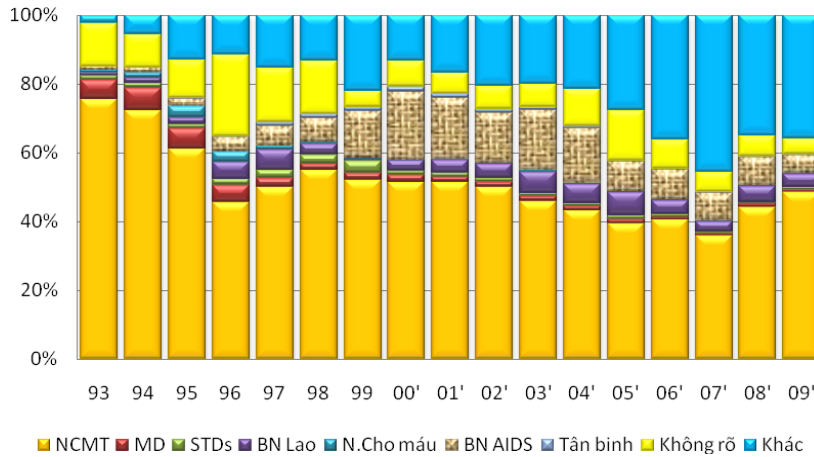


Biểu đồ 8. Phân bố nhiễm HIV theo đường lây qua các năm

Phân bố trường hợp nhiễm HIV theo đường lây, tỷ lệ nhiễm HIV theo đường lây qua các năm nhìn chung khá ổn định, tỷ lệ nhiễm HIV do lây nhiễm qua đường máu được báo cáo trong năm 2009 vẫn chiếm tỷ lệ cao nhất (55%). Tuy nhiên, trong 5 năm trở lại đây, tỷ lệ người nhiễm HIV báo cáo do lây nhiễm qua quan hệ tình dục không an toàn theo từng năm tăng dần từ 12% năm 2004 lên 27% năm 2008 và tính đến 31/12/2009 tỷ lệ này là 29% và tỷ lệ này có sự khác nhau giữa các vùng sinh thái.

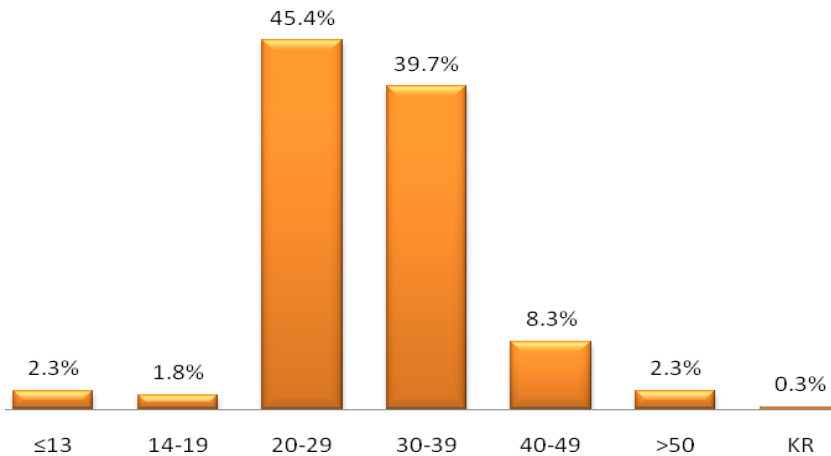


Biểu đồ 9. Phân bố nhiễm HIV theo nhóm đối tượng



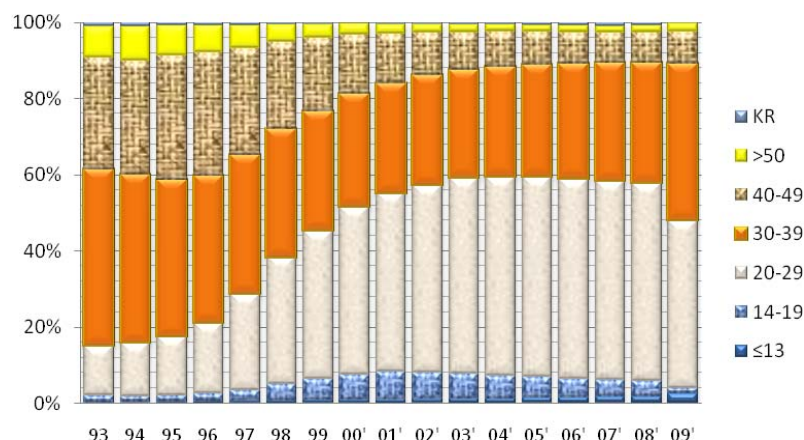
Biểu đồ 10. Phân bố nhiễm HIV theo nhóm đối tượng qua các năm

Phân bố trường hợp nhiễm HIV theo đối tượng, kết quả báo cáo xét nghiệm phát hiện cho thấy, tỷ lệ nhiễm HIV được báo cáo chủ yếu là người nghiện chích ma túy chiếm 50.6%, tiếp theo là nhóm bệnh nhân nghi AIDS, bệnh nhân Lao. Tỷ lệ nhiễm HIV là gái mại dâm, bệnh nhân mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục đều chiếm tỷ lệ thấp và tỷ lệ nhiễm HIV thuộc các nhóm có nguy cơ thấp như tân binh và người cho máu cũng chỉ chiếm tỷ lệ thấp ở mức dưới 1%.



Biểu đồ 11. Phân bố nhiễm HIV theo nhóm tuổi

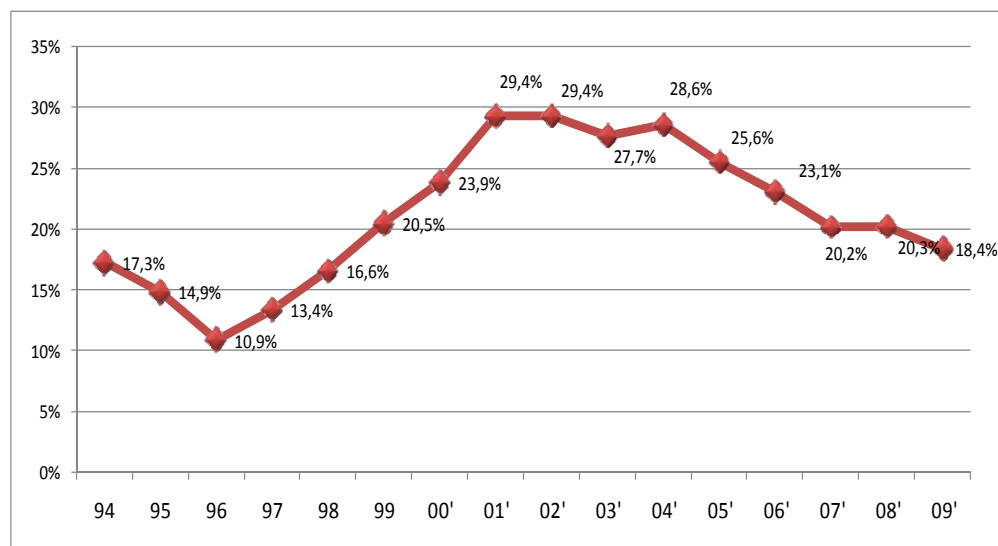
Phân tích theo nhóm tuổi, trong năm 2009 phân bố các trường hợp nhiễm HIV vẫn chủ yếu tập trung ở nhóm tuổi từ 20-39 tuổi chiếm 85.1% số trường hợp nhiễm HIV và tỷ lệ này hầu như không thay đổi nhiều trong khoảng 5 năm trở lại đây (biểu đồ 12). Tuy nhiên trong những năm gần đây tỷ lệ nhiễm HIV phân theo nhóm tuổi có xu hướng chuyển dịch từ nhóm tuổi 20-29 sang nhóm tuổi 30-39. Tỷ lệ người trong nhóm tuổi 20-29 tuổi giảm từ 52.7% năm 2006 xuống còn 45.4% năm 2009 và tỷ lệ người nhiễm HIV trong nhóm tuổi 30-39 tuổi tăng từ 30% năm 2006 lên 39.7% năm 2009



Biểu đồ 12. Phân bố nhiễm HIV theo nhóm tuổi qua các năm

2. Số liệu về giám sát trọng điểm

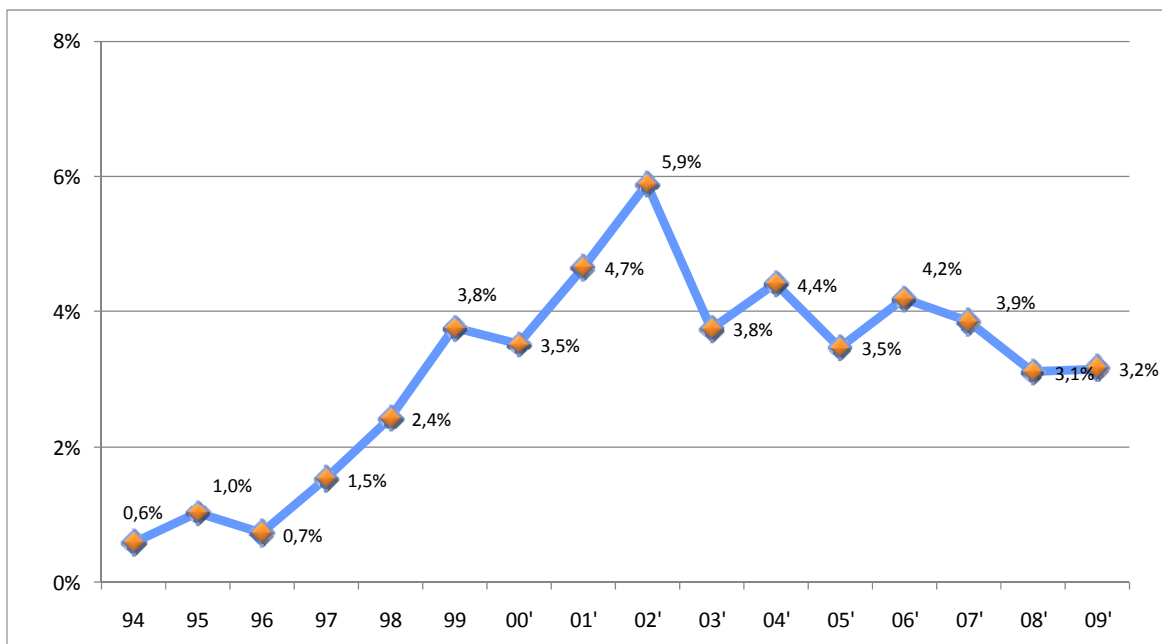
a) Nhóm nghiện chích ma túy:



Biểu đồ 13. Xu hướng về tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm nghiện chích ma túy qua các năm

Qua kết quả giám sát trọng điểm, tỷ lệ HIV(+) trong nhóm nghiện chích ma túy tăng mạnh trong giai đoạn 1996 — 2003, tỷ lệ cao nhất là 29,35% (năm 2002 và 2003), sau đó dịch có xu hướng giảm đi trong nhóm này trong những năm gần đây. Năm 2009 là năm thứ 7 liên tiếp tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm nghiện chích ma túy tiếp tục giảm, tỷ lệ này năm 2009 là 18,4% giảm so với năm 2008 là 20,4%.

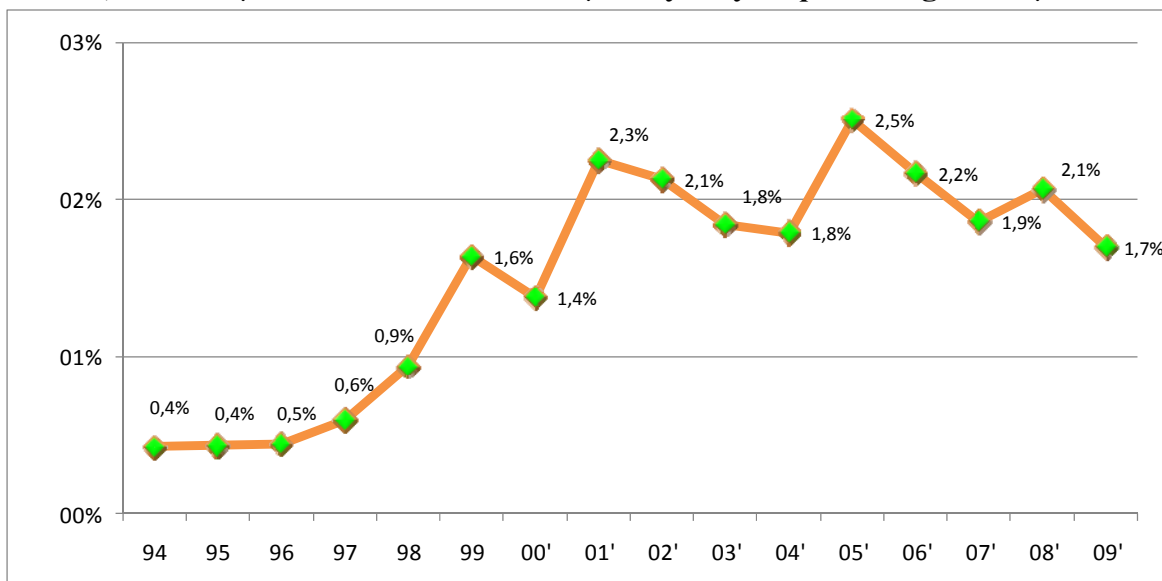
b) Nhóm phụ nữ mại dâm:



Biểu đồ 13. Xu hướng về tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm phụ nữ mại dâm qua các năm

Kết quả giám sát trọng điểm năm 2009, tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm phụ nữ mại dâm là 3,2%, tỷ lệ này cũng tương đương với kết quả giám sát năm 2008, kết quả giám sát trọng điểm năm 2008 và 2009 cho thấy xu hướng nhiễm HIV trong nhóm này giảm nhiều so với năm 2006 (4,2%) và 2007 (3,9%).

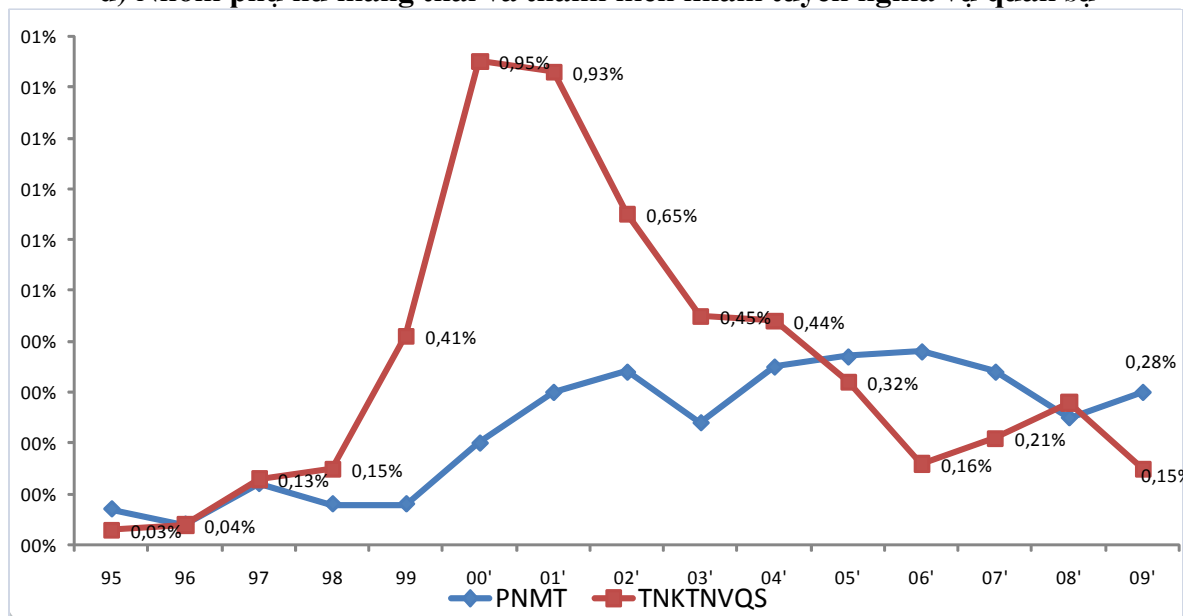
c) Nhóm bệnh nhân nam mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục



Biểu đồ 14. Xu hướng về tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm bệnh nhân STDs qua các năm

Tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm bệnh nhân mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục trên toàn quốc có xu hướng tăng trong giai đoạn từ 1994 và đạt tỷ lệ cao nhất vào năm 2005 với tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm này là 2,51%. Tỷ lệ này giảm xuống còn 1,86% vào năm 2007. Kết quả giám sát trọng điểm 2009 cho thấy tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm bệnh nhân nam mắc các bệnh lây truyền qua đường tình dục giảm từ 2,1% năm 2008 xuống 1,7% năm 2009.

d) Nhóm phụ nữ mang thai và thanh niên khám tuyến nghĩa vụ quân sự



Biểu đồ 14. Xu hướng về tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm phụ nữ mang thai và nam thanh niên khám tuyến nghĩa vụ quân sự qua các năm

Tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm phụ nữ mang thai có xu hướng tăng lên từ 0,21% năm 2008 lên 0,28% năm 2009, điều này cũng tương đồng với kết quả giám sát phát hiện có xu hướng tăng số nữ giới nhiễm HIV được báo cáo. Tuy nhiên, tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm phụ nữ mang thai vẫn ở mức thấp so với những năm trước đây.

Tỷ lệ nhiễm HIV trong nhóm thanh niên khám tuyến nghĩa vụ quân sự năm 2009 giảm xuống còn 0,15% đây là mức thấp nhất kể từ năm 1998.

3. Nhận xét chung về tình hình dịch HIV/AIDS trong năm 2009:

a) Dịch HIV/AIDS ở nước ta vẫn trong giai đoạn tập trung, các trường hợp nhiễm HIV chủ yếu tập trung cao nhất trong nhóm nghiện chích ma túy với tỷ lệ hiện nhiễm là 18,4% và gái mại dâm tỷ lệ nhiễm HIV là 3,2%, bên cạnh đó số liệu giám sát phát hiện cho thấy trên 50% người nhiễm HIV là nghiện chích ma túy. Về cơ bản, chương trình HIV/AIDS đã kiểm chế được tốc độ gia tăng của đại dịch thể hiện tỷ lệ hiện nhiễm HIV dưới 0,3% so với mục tiêu của chiến lược quốc gia đề ra. Theo ước tính hiện nay là 0,28% và con số phát hiện được từ đầu vụ dịch đến nay là 0,23%. Có 10 tỉnh thành phố có tỷ lệ nhiễm trên 0,3%; 53 tỉnh thành phố có tỷ lệ nhiễm dưới 0,3%.

b) Năm 2009 là năm thứ hai liên tiếp có số trường hợp nhiễm HIV mới phát hiện và số tử vong giảm hơn so với các năm trước. Cụ thể năm 2008 giảm số mắc so với 2007

là 37,8%. Năm 2009 giảm số mắc so với 2008 là 16,5%. Số tử vong năm 2009 giảm 33,4% so với năm 2008.

c). Hình thái lây nhiễm HIV có xu hướng chuyển dịch từ lây truyền qua đường máu sang lây truyền qua đường tình dục. Nhóm tuổi nhiễm HIV có sự chuyển dịch từ 20-29 sang 30-39 tuổi trong hai năm gần đây, điều này cho thấy nguy cơ lây truyền qua đường tình dục có xu hướng gia tăng.

Bộ Y tế xin báo cáo Phó Thủ tướng tình hình nhiễm HIV/AIDS trong toàn quốc năm 2009.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Tuyên giáo TW (để báo cáo);
- Văn phòng Trung ương Đảng (để báo cáo);
- Ủy ban các vấn đề XH của Quốc hội (để báo cáo);
- Vụ Khoa giáo - Văn xã - Văn phòng Chính phủ (để biết);
- Bộ trưởng Nguyễn Quốc Triệu (để báo cáo);
- Các đ/c Thứ trưởng (để biết);
- Các thành viên của UBQG P/C AIDS và P/C tệ nạn ma túy, mại dâm (để biết);
- Lưu: VT, AIDS.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trịnh Quân Huấn